

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện công tác Chuyển đổi số Quý I,
phương hướng nhiệm vụ Quý II năm 2026**

I. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo điều hành

- Tiếp tục triển khai Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch hành động số 08-KH/TU ngày 29/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Kế hoạch số 5039/KH-UBND ngày 10/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về triển khai Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Kế hoạch hành động số 08-KH/TU ngày 29/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;

- Ủy ban nhân dân đã ban hành các văn bản về công tác chuyển đổi số như: Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 29/11/2025 của Ủy ban nhân dân xã về chuyển đổi số năm 2026 trên địa bàn xã Quảng Phú; Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 31/12/2025 của Ủy ban nhân dân xã về Triển khai thực hiện Kế hoạch số 5039/KH-UBND ngày 10/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về triển khai Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Kế hoạch hành động số 08-KH/TU ngày 29/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Quyết định số 15/QĐ-BCĐ ngày 12/01/2026 của Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và đề án 06 về việc thành lập Tổ giúp việc về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, cải cách hành chính và chuyển đổi số xã Quảng Phú. Qua đó, giúp cho công tác chỉ đạo, điều hành các hoạt động quản lý nhà nước trên địa bàn xã đạt hiệu quả cao hơn.

2. Về công tác hoàn thiện thể chế số

- Căn cứ chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở ngành của tỉnh, trong

quý I, Ủy ban nhân dân xã đã ban hành đầy đủ, kịp thời các chương trình, kế hoạch để triển khai thực hiện trên địa bàn xã.

- Triển khai, đôn đốc các cán bộ, công chức thuộc các phòng, ban, đơn vị đăng ký tham gia khóa bồi dưỡng về chuyển đổi số trên Nền tảng học trực tuyến MOOCs, cử công chức tham gia bồi dưỡng, tập huấn về bảo đảm an toàn thông tin, bồi dưỡng, tập huấn định kỳ về phổ biến, quán triệt công tác chỉ cho chuyển đổi số.

- Ban Chỉ đạo phát triển Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi số và Đề án 06 xã Quảng Phú, các Tổ công nghệ số cộng đồng các thôn, bon, buôn tham gia đầy đủ các Hội nghị tập huấn.

3. Hạ tầng số

- Hạ tầng số trên địa bàn xã được đầu tư đồng bộ, hiện đại đáp ứng được yêu cầu đảm bảo an toàn thông tin, đảm bảo điều kiện kỹ thuật cung cấp các ứng dụng phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Ủy ban nhân dân xã đã triển khai 02 mạng truyền số liệu chuyên dùng phục vụ hoạt hội nghị truyền hình trực tuyến và đường truyền văn bản mật.

- Tỷ lệ trung bình máy tính/cán bộ, công chức đạt 100%; Hệ thống máy tính của các cơ quan, đơn vị được kết nối Internet, hạ tầng băng thông rộng cáp quang tốc độ cao, tạo điều kiện cho các máy tính truy cập nhanh chóng, hiệu quả và tiết kiệm; Bố trí các máy tính dành riêng cho soạn thảo văn bản mật không kết nối mạng LAN và internet.

- Trên địa bàn xã hiện nay có 03 đơn vị cung cấp dịch vụ Viễn thông Internet cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu sử dụng gồm VNPT, Viettel, Mobifone.

- Hệ thống đài truyền thanh xã đã được đầu tư, nâng cấp sang công nghệ ứng dụng CNTT-VT thay cho công nghệ truyền thống (FM, có dây).

4. Phát triển chính quyền số

4.1. Hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành

Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành VNPT-iOffice đã hoạt động ổn định, cung cấp 100% tài khoản cho cán bộ, công chức, viên chức (bao gồm cả các đơn vị trường học) thường xuyên thực hiện trao đổi văn bản trên hệ thống; Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thường xuyên sử dụng văn bản ký số gửi trên hệ thống đạt hiệu quả, nhanh, kịp thời và hạn chế tối đa việc sử dụng văn bản giấy nhằm tiết kiệm thời gian và tiết kiệm chi phí; Tổng số văn bản trong quý I: Tổng số văn bản đến 4662 văn bản; tổng số văn bản đi 1780; Tỷ lệ văn bản đi được ký số 1751/1780, đạt 98,37%.

4.2. Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến

Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến được Ủy ban nhân dân xã bố trí gồm hệ thống trang thiết bị như: Màn hình, micro, máy tính, đường truyền internet... đáp ứng nhu cầu nâng cao hiệu quả việc tổ chức các cuộc họp, giảm chi phí di chuyển và tiết kiệm về thời gian, đảm bảo kết nối liên thông 03 cấp Trung ương, tỉnh, xã; Trong quý I, đã tham gia đầy đủ các cuộc họp trực tuyến của Trung ương và Tỉnh tổ chức.

4.3. Tình hình sử dụng chữ ký số

Việc ứng dụng chữ ký số trong cơ quan nhà nước được coi là giải pháp hữu hiệu tạo môi trường làm việc hiện đại, tiết kiệm thời gian và chi phí; đáp ứng quy trình ký số văn bản khép kín trên môi trường điện tử, đến nay Ủy ban nhân dân xã đã đề nghị Cục Chứng thực và bảo mật thông tin thuộc Ban Cơ yếu Chính phủ cấp.

4.4. Tình hình sử dụng thư điện tử công vụ

Thư điện tử công vụ được duy trì hoạt động ổn định, 100% cán bộ, công chức, viên chức, các cơ quan, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân xã đều được cấp hộp thư điện tử công vụ phục vụ trao đổi công việc, số tài khoản thư điện tử đã cấp cho các cơ quan, đơn vị là 6 đơn vị; cá nhân 50 được đồng bộ với tài khoản khi sử dụng các phần mềm dùng chung của tỉnh như: tài khoản iOffice, tài khoản DVCTT,...

4.5. Hoạt động của Trang thông tin điện tử

- Trang Thông tin điện tử của xã <https://quangphu.lamdong.gov.vn/> đã thực hiện tốt việc thông tin, tuyên truyền các hoạt động chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân xã; công khai thủ tục hành chính, minh bạch thông tin, phục vụ ngày càng hiệu quả cho việc thực hiện nhiệm vụ chính trị và phát triển kinh tế - xã hội của xã; các văn bản chỉ đạo điều hành được cập nhật kịp thời lên Trang thông tin điện tử; nội dung tin, bài, hình ảnh được duyệt đưa lên Trang trang thông tin điện tử đảm bảo tính chính xác, kịp thời.

4.6. Kết quả Cải cách thủ tục hành chính

a) Kết quả rà soát, cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính

- Kết quả rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC:

- Ủy ban nhân dân xã đã ban hành Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 25/02/2026 về việc rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2026 trên địa bàn xã Quảng Phú.

b) Tổng hợp, cập nhật số lượng TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết

* Về tình hình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong quý I năm 2026 (tính từ 15/12/2025 đến 14/3/2026) như sau:

- Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo là 987 hồ sơ. Trong đó:
- + Kỳ trước chuyển sang: 62 hồ sơ;
- + Hồ sơ tiếp nhận mới: 925 hồ sơ (tiếp nhận trực tuyến là 925 hồ sơ);
- + Hồ sơ đã giải quyết: 922 hồ sơ, trong đó: 912/922 hồ sơ trước hạn, đạt 96,5%; 05 hồ sơ đúng hạn, đạt 0.6%; 27 hồ sơ quá hạn, chiếm 2,9% (tất cả hồ sơ quá hạn đã thực hiện đính kèm phiếu xin lỗi công dân theo quy định).
- + Hồ sơ trong hạn đang giải quyết: 62 hồ sơ; hồ sơ xin rút: 9 hồ sơ; hồ sơ trả lại cho dân: 29 hồ sơ; hồ sơ tạm dừng: 14 hồ sơ; Hồ sơ chờ bổ sung; 01 hồ sơ.

c) Kết quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC

- Về tình hình tổ chức và hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả: Cán bộ, công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công có 07 biên chế trong đó: 01 Giám đốc, 01 Phó Giám đốc, 05 chuyên viên tất cả đều có chuyên môn nghiệp vụ, thực hiện tốt quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân xã.

+ Kết quả thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC: 100% hồ sơ tiếp nhận được số hóa thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết và được trả qua kho dữ liệu cá nhân, tổ chức.

- Việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến quy định TTHC: Trong quý I năm 2026, không có PAKN gửi đến Trung tâm phục vụ hành chính công về giải quyết TTHC cho công dân, Trung tâm đã giải quyết và công khai theo quy định.

5. Về công tác bồi dưỡng, phát triển nhân lực

- Ủy ban nhân dân xã thành lập Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 của Ủy ban nhân dân xã Quảng Phú; thành lập Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, cải cách hành chính và chuyển đổi số; Thành lập và duy trì hoạt động của 21/21 tổ công nghệ số cộng đồng tại 21 thôn, buôn, bon; số lượng các tổ công nghệ số đảm bảo theo hướng dẫn của tỉnh.

- Thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng các thôn, buôn, bon thường xuyên hỗ trợ trong công tác chuyển đổi số tại địa phương.

- Đến nay xã đã triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành phục vụ đời sống kinh tế - xã hội; có các kênh thông tin, tuyên truyền trên các nền tảng số khác nhau.

- Có công chức kiêm nhiệm chuyển đổi số và an toàn thông tin tại cơ quan.
- Tỷ lệ công chức, viên chức được tham gia các chương trình bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số cơ bản đạt 100%.

6. Công tác đảm bảo an toàn thông tin mạng

- Việc thực hiện các biện pháp về đảm bảo an ninh, an toàn thông tin trên không gian mạng được Ủy ban nhân dân xã triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên về an toàn thông tin; ban hành văn bản chỉ đạo tăng cường các biện pháp bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng.
- Thực hiện tốt các quy định bảo vệ bí mật nhà nước trong quản lý, vận hành, sử dụng hệ thống mạng nội bộ, Internet, hệ thống phần mềm quản lý văn bản VNPT- IOOffice, Trang thông tin điện tử. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, đơn vị trực thuộc bố trí máy tính không kết nối internet để soạn thảo các văn bản thuộc danh mục bí mật Nhà nước nhằm tránh lộ lọt mất thông tin.
- Thường xuyên thực hiện việc thông báo, cảnh báo các lỗ hổng, điểm yếu an toàn thông tin trong các dịch vụ, ứng dụng nhằm hạn chế các sự cố gây mất an toàn an ninh thông tin.

7. Kinh tế số và Xã hội số

7.1 Kinh tế số

- Gắn với sự phát triển của công nghệ thông tin và quá trình chuyển đổi số các doanh nghiệp trên địa bàn xã đã tích cực trong việc tiếp cận và sử dụng các ứng dụng số (Shopee, Titok,...), dịch vụ mạng xã hội (Zalo, Facebook, Youtube,...), các ứng dụng trên nền tảng di động để phục vụ cho hoạt động của đơn vị.
- Thương mại điện tử: Các hợp tác xã và hộ sản xuất nông nghiệp đã bước đầu tham gia sàn thương mại điện tử Postmart, Voso.
- Một số hộ kinh doanh cá thể và đoàn viên thanh niên đã khai thác các nền tảng mạng xã hội (Zalo, Facebook) để quảng bá và bán hàng trực tuyến.

7.2 Xã hội số

- Triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ: Phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030; đến nay số lượng người dân có danh tính số/tài khoản định danh điện tử trên địa bàn xã đạt trên 85%.

- Xu hướng thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn xã ngày càng phát triển; số người có tài khoản giao dịch, ví điện tử ngày càng tăng góp phần thúc đẩy quá trình chuyển đổi số trên địa bàn xã.

- Trên 75% người dùng điện thoại, thiết bị thông minh được tiếp cận, sử dụng các dịch vụ chính quyền điện tử, đô thị thông minh thông qua các App VneiD, VssID,...

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong các trường học

- + Các trường học trên địa bàn xã đã triển khai áp dụng sổ liên lạc điện tử, cho phép phụ huynh theo dõi kết quả học tập, rèn luyện của học sinh qua điện thoại thông minh. Công tác quản lý hồ sơ, điểm số, thời khóa biểu và lịch báo giảng được thực hiện trên phần mềm quản lý nhà trường, góp phần giảm thủ tục giấy tờ, nâng cao hiệu quả quản lý.

- + 100% các trường Tiểu học và Trung học cơ sở trên địa bàn xã triển khai giáo dục STEM trong đó, mỗi trường xây dựng và thực hiện được ít nhất 01 bài học STEM/môn học (nhóm môn học)/khối lớp trong năm học.

- + Thực hiện việc dạy học có hỗ trợ CNTT như thiết kế bài giảng sử dụng PowerPoint, phần mềm tương tác, giúp học sinh được học theo cách sinh động hơn, phát triển kỹ năng tư duy, sáng tạo

- + Để nâng cao chất lượng dạy và học các trường đã cử lãnh đạo, giáo viên tham gia tập huấn sử dụng AI phục vụ cho công tác soạn, giảng.

- Ứng dụng công nghệ thông tin lĩnh vực y tế xã:

- + Đã triển khai phần mềm hồ sơ Sức khỏe Điện tử cho phép mỗi người dân có một hồ sơ sức khỏe điện tử, cập nhật thông tin khám chữa bệnh, tiêm chủng, theo dõi sức khỏe trong suốt quá trình thực hiện.

- + Ứng dụng phần mềm quản lý thông tin Tiêm chủng quốc gia để quản lý đối tượng tiêm chủng, lịch sử tiêm, nhắc lịch tiêm; hệ thống giám sát bệnh truyền nhiễm, báo cáo ca bệnh để các địa phương tiến hành xác minh, điều tra xử lý ổ dịch kịp thời, chính xác không để lây lan ra cộng đồng...

8. Công tác tuyên truyền, truyền thông về chuyển đổi số

- Thường xuyên truyền thông về Cải cách hành chính và chuyển đổi số và các văn bản hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương tuyên truyền về chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về chuyển đổi số nhằm nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác của người dân, doanh nghiệp trên môi trường số.

- Duy trì chuyên mục chuyển đổi số, chuyên mục phát thanh về chuyển đổi số trên Trang thông tin điện tử xã.

- Khuyến khích đoàn viên thanh niên, lực lượng tình nguyện viên, doanh nghiệp bưu chính – viễn thông tham gia hỗ trợ trực tiếp người dân, góp phần lan tỏa tinh thần “toàn dân học tập số, toàn dân tham gia chuyển đổi số”.

- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng dẫn sử dụng nền tảng số, dịch vụ số, lớp học số được phát hành trên các nền tảng trực tuyến (<https://binhdanhocvuso.gov.vn> và các nền tảng học trực tuyến mở đại trà - MOOCs).

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Thuận lợi

- Công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số được quan tâm, chú trọng; công tác chuyển đổi số trên địa bàn xã đã được triển khai đồng bộ, góp phần quan trọng trong cải cách hành chính, giúp đơn giản hóa thủ tục, nâng cao tính minh bạch, tăng cường trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, tạo điều kiện để người dân và doanh nghiệp tiếp cận dịch vụ nhanh chóng, thuận tiện, tiết kiệm thời gian, chi phí.

2. Khó khăn

- Hệ thống mạng nội bộ Ủy ban nhân dân xã Quảng Phú chưa triển khai trang thiết bị tường lửa để bảo vệ, ngăn chặn các truy cập trái phép từ bên ngoài, gây nguy cơ chưa đảm bảo an toàn thông tin cho hệ thống thông tin tại đơn vị.

- Một số máy tính của cán bộ, công chức chưa triển khai cài đặt phần mềm phòng chống mã độc gây nguy cơ mất an toàn thông tin.

- Một số cụm dân cư bị lùm sóng gây khó khăn trong việc thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn xã.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ QUÝ II NĂM 2026

1. Thực hiện rà soát, hoàn thiện các cơ chế, chính sách, các quy định trong lĩnh vực kinh tế số trên địa bàn xã, tạo môi trường giao dịch thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp qua kênh số, phương thức điện tử. Khuyến khích người dân và doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ công trực tuyến do cơ quan nhà nước cung cấp qua môi trường mạng.

2. Tăng cường tuyên truyền phổ biến về các chủ trương, chính sách, pháp luật, thực hiện chuyển đổi số của Đảng và Nhà nước; nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, người dân và doanh nghiệp trên địa bàn xã trong việc chuyển đổi số để xây dựng chính quyền số, kinh tế số.

3. Tập huấn nâng cao nhận thức; đào tạo kỹ năng về chuyển đổi số, phát triển Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số; ứng dụng công nghệ số cho lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan nhà nước.

4. Tăng cường đẩy mạnh hoạt động của các Tổ Công nghệ số cộng đồng các cấp; các tổ chức, cá nhân tham gia đầy đủ các nội dung tập huấn trên các nền tảng số Trung ương và của tỉnh.

5. Đẩy mạnh công tác số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ: Mở các lớp tập huấn về hướng dẫn công tác Chuyển đổi số cho cán bộ, công chức. Hướng dẫn triển khai, đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số đảm bảo hiệu quả, đảm bảo tính thống nhất và đồng bộ, tích hợp, liên thông từ cấp Trung ương đến tỉnh và xã.

2. Đề nghị Công An tỉnh: Quan tâm cấp phần mềm phòng chống mã độc tập trung kết nối hệ thống giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng tập trung.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác Chuyển đổi số quý I, phương hướng, nhiệm vụ quý II năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Quảng Phú./.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch và các Phó CT UBND xã;
- Các phòng chuyên môn;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công;
- Trung tâm dịch vụ tổng hợp;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Lưu VT, VHXH (Luyện)

} (b/c)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Cao Bá Hoàng